TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2018/HS-ST
Ngày: 13/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lưu Hồ Lân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Huỳnh Thị Châu**
2. Ông **Nguyễn Đức Bằng**

- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Nguyễn Thành Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:* **Ông Nguyễn Xuân Thanh** - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường xét xử A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2018/HSST ngày 17 tháng 09 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2018/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Hoài T -** sinh ngày: 28/8/1982 tại Bình Phước; Nơi cư trú: Khu phố P, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước; Chứng minh nhân dân: không có; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1955 và bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1955; có chồng: Nguyễn Văn H (chết); có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày: 04/6/2018.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thế P -** sinh ngày: 13/6/1995 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chứng minh nhân dân số: 272385029; nghề nghiệp: phụ hồ; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thế H, sinh năm: 1972 và bà: Phạm Thị Ngọc H, sinh năm: 1972; tiền án: Ngày 22/01/2015 Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 23/3/2015; Ngày 31/8/2015, Nguyễn Thế P thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản trị giá 1.000.000 đồng, ngày 29/4/2016 TAND huyện Thống Nhất xử phạt 01 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2016; tiền sự: không; Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày: 05/4/2018.

3. Họ và tên: **Đinh Trọng V** - sinh ngày: 21/03/1999 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chứng minh nhân dân: không có; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn T, sinh năm: 1972 và bà: Liêu Thị Tuyết N, sinh năm: 1976; tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày: 05/4/2018.

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Đinh Văn T** **sinh năm: 1972**

Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

2. Anh **Nguyễn Phan Phú Y** **sinh năm: 1990**

Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 05/4/2018, tại ấp X, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Công an xã Xuân Thiện phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thế P, Đinh Trọng V, cùng trú tại xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 túi ni lông chứa tinh thể màu trắng, 01 ống nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô biển kiểm soát 52P4-0668, 02 điện thoại di động.

Quá trình điều tra xác định:

Vào chiều ngày 05/4/2018, Đinh Trọng V điều khiển xe mô tô biển số 52P4-0668 đi đến nhà của Nguyễn Thế P tại ấp X, xã X, huyện T để cùng P mua ma túy về sử dụng, Nguyễn Thế P sử dụng điện thoại số 0982.494.282 để liên lạc với Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 1982, trú tại khu phố P, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước để mua mua túy. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày Nguyễn Thị Hoài T điều khiển xe mô tô vawe màu đen (do T mượn của người bạn tên T1 ở thị xã L. T không xác định được số xe và nơi cư trú cụ thể của người bạn làm chung tên T1) chạy từ thị xã L về xã X. Khi đi qua nhà P thì P phát hiện nên cùng với Đinh Trọng V điều khiển xe môt ô 52P4-0668 chạy theo T, đi đến ngã 4 trong đường ấp X, Nguyễn Thị Hoài T dừng xe bên đường để bán ma túy cho P và V, khi dừng xe Đinh Trọng V giao cho T số tiền 200.000 đồng, T cất giữ tiền rồi điều khiển xe mô tô chạy tiếp khoảng 100 mét dừng lại bên đường để lấy trong người ra 01 tép ma túy đá để trong ống nhựa hàn kín hai đầu giao cho P và V. Sau khi mua bán ma túy xong thì Nguyễn Thị Hoài T điều khiển xe môtô đi về nhà, Nguyễn Thế P và Đinh Trọng V đi vào lô cao su thuộc ấp X để sử dụng. Nguyễn Thế P lấy cả 02 tép ma túy ra (trong đó của P 01 tép và của V mới mua của T 01 tép) để sử dụng chung, nhưng P và V không có nước để sử dụng nên P cất giấu toàn bộ vào áo khoác đang mặc rồi cùng V đi về nhà của P để sử dụng, đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày khi Nguyễn Thế P và Đinh Trọng V đang đi từ lô cao su về nhà thì bị Công an xã Xuân Thiện phát hiện bắt giữ quả tang, kiểm tra trên người của Nguyễn Thế P, Công an xã Xuân Thiện đã phát hiện 01 đoạn ống nhựa màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 bịch nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng, Nguyễn Thế P và Đinh Trọng V khai nhận là ma túy đá, 01 xe mô tô 52P4-0668, 02 điện thoại di động. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra xác định nguồn gốc ma túy do Nguyễn Thế P tàng trữ trong người bị bắt quả tang, trước đó vào ngày 05/4/2018 Nguyễn Thế P mua 200.000 đồng

01 gói ma túy đá của đối tượng tên T2 có đặc điểm người cao, đen, nói giọng miền nam (bản thân P không biết rõ nhân thân, lai lịch, nơi cư trú của đối tượng T2) đưa về sử dụng còn 01 ít được gói trong túi ni long cất giấu trong người, 01 tép ma túy còn lại là do Nguyễn Thế P và Đinh Trọng V mua của Nguyễn Thị Hoài T.

Đối với Nguyễn Thị Hoài T khai nhận chiều ngày 05/4/2018 T làm tiếp viên quán karaoke ở thị xã L trong khi tiếp khách thì thấy khách đến hát và sử dụng ma túy đá, khi dọn phòng T có thu nhặt được 01 ít ma túy đá nên cất giấu để đưa về sử dụng, khi Nguyễn Thế P gọi điện hỏi mua ma túy nên T đồng ý bán cho P và V 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng.

Căn cứ Kết quả giám định số 199/PC54-GĐMT ngày 11/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: 01 phong bì được niêm phong gửi đến giám định, bên trong phong bì có 01 túi nilong hàn kín và 01 đoạn ống nhựa hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M). Mẫu tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2392 gam loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 65/CT.VKS-HS ngày 17/09/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hoài T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; các bị cáo Nguyễn Thế P, Đinh Trọng V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hoài T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Đinh Trọng V từ: 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

* Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) túi nilong hàn kín hai đầu và 01 đoạn ống nhựa hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 0,1854 gam không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 Xe mô tô biển số 52P4-0668 do Đinh Trọng V mượn của Nguyễn Phan Phú Y, Y không biết V sử dụng xe đi mua ma túy, xe có giấy tờ hợp pháp, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 Điện thoại di động do Đinh Trọng V mượn của ông Đinh Văn T (là cha của V), ông T không biết V sử dụng điện thoại vào việc phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả điện thoại cho ông Đinh Văn T.

- 01 điện thoại di động viwa của Nguyễn Thế P, 01 điện thoại samsung của Nguyễn Thị Hoài T liên quan đến vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Buộc Nguyễn Thị Hoài T nộp số tiền 200.000đ thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước.

* Lời nói sau cùng:

+ Bị cáo Nguyễn Thị Hoài T: Mong Hội đồng xét xử xử bị cáo nhẹ nhất để bị cáo sớm về làm lại cuộc sống mới.

+ Bị cáo Nguyễn Thế P: Bị cáo rất hối hận với hành vi của bị cáo, mong Hội đồng xét xử xử nhẹ để bị cáo sớm về chăm lo cho gia đình.

+ Bị cáo Đinh Trọng V: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thị Hoài T, Nguyễn Thế P, Đinh Trọng V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng số 65/CT.VKS-HS ngày 17/09/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/4/2018, Đinh Trọng V gọi điện cho Nguyễn Thế P nhờ P mua giúp 200.000 đồng ma túy đá, ngay lúc này P gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Hoài T hỏi mua ma túy đá, T đồng ý bán, nên đã điều khiển xe mô tô chạy qua nhà P rồi cùng với P và V đi đến gần ngã tư đường trong ấp X, xã X để bán cho P và V 01 tép ma túy đá bỏ trong 01 ống nhựa được hàn kín hai đầu với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Thế P và Đinh Trọng V điều khiển xe mô tô 52P4-0668 đi vào lô cao su, P đưa 02 tép ma túy ra để sử dụng chung với Đinh Trọng V nhưng không có nước nên P cất giấu cả 02 tép ma túy đá vào túi áo của mình rồi cùng với V đi về nhà P để sử dụng, trên đường đi về nhà thì Nguyễn Thế P và Đinh Trọng V bị Công an xã X, huyện T phát hiện bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ trên người của Nguyễn Thế P 01 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu bên trong là ma túy đá, 01 túi nilong bên trong là ma túy đá. Số ma túy mà Nguyễn Thế P cùng Đinh Trọng V đã tàng trữ có khối lượng 0,2392 gam loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thế P, Đinh Trọng V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; riêng bị cáo Nguyễn Thị Hoài T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo T là người trực tiếp bán ma túy cho các bị cáo P, V để sử dụng nên phải chịu mức hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự . Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng… trái phép chất ma túy. Do đó cần có mức án đủ nghiêm tương xứng với hành vi các bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo P có 02 tiền án chưa được xoa án tích. Tuy nhiên, lần phạm tội sau không thuộc trường hợp tái phạm (do lừa đảo chiếm đoạt tài sản dưới 02 triệu đồng) nên lần phạm tội này là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải các tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình.

[5] Về vật chứng:

- 01 (một) túi nilong hàn kín hai đầu và 01 đoạn ống nhựa hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 0,1854 gam không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.
- 01 Xe mô tô biển số 52P4-0668 do Đinh Trọng V mượn của Nguyễn Phan Phú Y, Y không biết V sử dụng xe đi mua ma túy, xe có giấy tờ hợp pháp, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.
- 01 Điện thoại di động do Đinh Trọng V mượn của ông Đinh Văn T (là cha của V), ông T không biết V sử dụng điện thoại vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả điện thoại cho ông Đinh Văn T nên không xem xét.
- 01 điện thoại di động viwa của Nguyễn Thế P, 01 điện thoại sam sung của Nguyễn Thị Hoài T là phương tiện phạm tội cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước.
- Số tiền 200.000 đồng bán ma túy của Nguyễn Thị Hoài T là số tiền thu lợi bất chính cần buộc bị cáo T nộp để sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với đối tượng tên T2 là người thanh niên bán ma túy cho Nguyễn Thế P. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã có văn bản gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh phối hợp điều tra xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật nhưng vẫn chưa có kết quả nên tách ra xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Hoài T** phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hoài T **02 (hai) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2018.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thế P** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế P **02 (hai) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2018.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo **Đinh Trọng V** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"

Xử phạt: Bị cáo Đinh Trọng V **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2018.

* Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilong hàn kín hai đầu và 01 đoạn ống nhựa hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine còn lại sau giám định có khối lượng 0,1854 gam, không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Viwa của Nguyễn Thế P, 01 điện thoại Samsung của Nguyễn Thị Hoài T.

(Toàn bộ vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/09/2018)

- Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hoài T nộp 200.000đ tiền thu lợi bất chính sung quỹ Nhà nước.

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Báo cho các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Lưu Hồ Lân